TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2018/QĐDS-ST
Ngày 03-5-2018
"V/v: Tuyên bố một người mất tích"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần giải quyết việc dân sự:

*Chủ toạ phiên họp***:** Bà Đoàn Thị Hương Nhu- Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Mai Văn Việt- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên họp*: Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 25/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2017 về yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số 09/2018/QĐPH-ST ngày 24 tháng 4 năm 2018.

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Anh Phạm Văn C, sinh năm 1978; địa chỉ: Khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương (có mặt).

2. *Người làm chứng:*

- Chị Phạm Thị H, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1932; địa chỉ: Khu A1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1964; địa chỉ: Khu A1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Anh Phạm Văn C yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1958, đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư cuối cùng: Khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương nhận định:

[1] Theo đơn yêu cầu, biên bản ghi lời khai của anh Phạm Văn C thì mẹ anh là bà Nguyễn Thị G kết hôn với bố anh là ông Phạm Văn Thức vào năm 1977, sau khi kết hôn, hai ông bà sống tại nhà riêng ở khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương và sinh được hai người con là anh và chị Phạm Thị H. Đến tháng 12 năm 1990, bà G đã tự bỏ nhà đi, không để lại bất kỳ thông tin nào cho ai. Những người thân trong gia đình đã tìm kiếm bà G ở nhiều nơi nhưng vẫn không biết bà G đang ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Anh C đã thông báo nhắn tìm bà G trên Đài phát thanh truyền hình nhưng vẫn không có thông tin nào của bà G.

[2] Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương cũng xác định: Bà Nguyễn Thị G sau khi kết hôn với ông Phạm Văn T (bố anh C) vào năm 1977, đã sinh sống tại khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương đến tháng 12 năm 1990 thì bỏ đi khỏi đi phương cho đến nay không có tin tức gì.

[3] Những người làm chứng là ông Ninh, ông Đĩnh, chị Hà (bố, em và con của bà G) đều trình bày bà Nguyễn Thị G đã bỏ nhà đi từ năm 1990 đến nay, không ai biết bà G ở đâu, làm gì.

[4] Sau khi thụ lý đơn yêu cầu, Toà án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị G theo quy định của pháp luật, song đến nay vẫn không có tin tức gì của bà G.

[5] Tại phiên họp giải quyết việc dân sự, anh C vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị G mất tích, ngoài ra không có yêu cầu gì khác. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự và tại phiên họp Thẩm phán, thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã thụ lý, giải quyết theo đúng trình tự, thẩm quyền theo quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự; điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5] Như vậy, bà Nguyễn Thị G đã biệt tích hơn 2 năm, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà G còn sống hay đã chết. Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự, Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Văn C, tuyên bố bà Nguyễn Thị G mất tích.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Văn C là người có đơn yêu cầu nên phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật dân sự; các điều 370, 388 và 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Phạm Văn C về việc "Tuyên bố một người mất tích"

2. Tuyên bố bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1958; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương mất tích.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Anh Phạm Văn C phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí mà anh C đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AB/2014/0002114 ngày 05/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Ng□ời yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKS nhân dân huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THA dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Đương sự
- Lưu hồ sơ;
- Lưu vp.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Hương Nhu